TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2026/DSST
Ngày: 25/02/2026
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bảo Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hoàng

2. Ông Trần Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 4 và 25 tháng 2 năm 2026. Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6- Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 439/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2025 về Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2026/QĐXX- ST ngày 14 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2026/QĐST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng TMCP K

Trụ sở tại : Phạm Hồng T, Vĩnh Thanh V, Thành Phố rạch giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo Pháp luật : Ông Trần Ngọc M- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Đại diện theo ủy quyền ông Trần Ngọc M là ông Ngô Văn Q– Giám đốc Ngân hàng TMCP K, chi nhánh Đồng Tháp

Đại diện ông Q là ông Lê Minh V, sinh năm 1983

Địa chỉ liên lạc : Phường C, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn : Đặng Hoàng D, sinh năm 1985

Địa chỉ : Ấp A, xã T, thành phố Cao lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay phường M)

(Ông Lê Minh V có mặt, ông Đặng Hoàng D vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện Ngân hàng TMCP K trình bày:

Ngày 26/01/2021 ông Đặng Hoàng D và bà Trần Thị P có vay vốn tại Ngân hàng K theo hợp đồng tín dụng, kim cầm cố số tiền tổng cộng 20.000.000 đồng. theo các hợp đồng:

Hợp đồng số LP00620/HĐTD-CC ngày 20/10/2021 vay số tiền 5.000.000 đồng, thời hạn vay 180 ngày, lãi suất 16%/năm. Trả góp vốn và lãi theo định kỳ hàng ngày.

Hợp đồng số LP00621/HĐTD-CC ngày 20/10/2021 vay số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn vay 180 ngày, lãi suất 16%/năm. Trả góp vốn và lãi theo định kỳ hàng ngày.

Tài sản thế chấp là một xe SHHOLDAR, biển số 66M2 8524 do ông Đặng Hoàng D đứng chủ sở hữu.

Trong quá trình vay ông Đặng Hoàng D và bà Trần Thị P không thực hiện đúng như thoả thuận, ông Đặng Hoàng D và bà Trần Thị P có thanh toán cho ngân hàng theo Hợp đồng số LP00620/HĐTD-CC được 1.049.934 đồng.Theo Hợp đồng số LP00621/HĐTD-CC số tiền 3.146.804 đồng

Đến ngày 25/02/2025 ông Đặng Hoàng D và bà Trần Thị P còn nợ lại ngân hàng số tiền theo Hợp đồng số LP00620/HĐTD-CC số tiền là 8.340.498 đồng (trong đó nợ gốc 4.027.778 đồng, lãi phải trả 317.808 đồng, lãi quá hạn 3.959.604 đồng, lãi chậm trả 135.308đồng). Theo Hợp đồng số LP00621/HĐTD-CC số tiền là 25.021.494 đồng (trong đó nợ gốc 12.083.333 đồng, lãi phải trả 953.425 đồng, lãi quá hạn 11.578.812 đồng, lãi chậm trả 405.924 đồng), tổng cộng số tiền là 33.361.992 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP K yêu cầu ông Đặng Hoàng D trả số tiền tổng cộng 33.361.992 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 26/02/2026 cho đến khi thanh toán xong nợ. Không có yêu cầu bà Trần Thị P liên đới cùng ông D trả số tiền trên.

Theo ông Đặng Hoàng D thì: Tòa án nhân dân khu vực 6 Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Đặng Hoàng D theo qui định của pháp luật ông Đặng Hoàng D không có văn bản ghi ý kiến về việc giải quyết vụ án. Tại phiên toà ông Đặng Hoàng D vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP K và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Địa chỉ của bị đơn tại phường C nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 Đồng

Tháp, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ông Đặng Hoàng D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Ngân hàng TMCP K yêu ông Đặng Hoàng D trả số tiền tổng cộng 33.361.992 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 26/02/2026 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc Ngân hàng TMCP K yêu cầu là có căn cứ chấp nhận bởi vì Ngân hàng TMCP K cung cấp chứng cứ là ông Đặng Hoàng D có ký Hợp đồng số LP00620/HĐTD-CC ngày 20/10/2021 vay số tiền 5.000.000 đồng, và hợp đồng số LP00621/HĐTD-CC ngày 20/10/2021 vay số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn vay 180 ngày, lãi suất 16%/năm. Trả góp vốn và lãi theo định kỳ hàng ngày.

Tại phiên tòa ông Đặng Hoàng D vắng mặt không lý do bà ông Đặng Hoàng D đã tước bỏ quyền nghĩa vụ chứng minh của ông Đặng Hoàng D

Ngân hàng TMCP K yêu cầu ông Đặng Hoàng D thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng số tiền là 33.361.992 đồng là phù hợp nghĩ nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm ông Đặng Hoàng D phải chịu là 1.668.099 đồng.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm ứng án phí là 600.000 đồng theo biên lai thu số 0003451 ngày 06/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6- Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, Điều 91, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu Ngân hàng TMCP K yêu cầu do ông Đặng Hoàng D trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP K tổng cộng là 33.361.992 đồng..

[2] Buộc ông Đặng Hoàng D trả cho Ngân hàng TMCP K trả số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 33.361.992 đồng.

Ông Đặng Hoàng D phải tiếp tục chịu lãi suất theo Hợp đồng số đã ký số LP00620/HĐTD-CCngày 20/10/2021 và hợp đồng số LP00621/HĐTD-CC ngày 20/10/2021cho đến khi trả hết nợ thời gian tính lãi tiếp theo kể từ ngày 26/02/2026.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm ông Đặng Hoàng D phải chịu án là 1.668.099 đồng.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm ứng án phí là 777.000 đồng theo biên lai thu số 0009622 ngày 02/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6- Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKS ND KV6-ĐT;
-Tòa án Tỉnh;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA

(Đã ký)

Huỳnh Bảo Giang